|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH LAI CHÂU  **SỞ XÂY DỰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-SXD  ***(dự thảo)*** | *Lai Châu, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị ban hành Quyết định phân cấp trong quản lý nhà nước đối với một số nội dung thuộc lĩnh vực kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Xây dựng kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định Phân cấp trong quản lý nhà nước đối với một số nội dung thuộc lĩnh vực kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật như sau:

# **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở pháp lý**

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 140/2025/NĐ-CP Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng. Nghị định được ban hành nhằm bảo đảm việc phân định thẩm quyền được thực hiện một cách minh bạch, hiệu quả, không chồng chéo; đồng thời thực hiện phân quyền, phân cấp một cách đồng bộ, tổng thể và liên thông giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan, trên cơ sở pháp lý rõ ràng, bảo đảm hoạt động quản lý nhà nước liên tục, thông suốt, không bị gián đoạn, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn. Nghị định số 140/2025/NĐ-CP quy định số nội dung phân định thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp, cụ thể là:

***1.1. Nhiệm vụ, thẩm quyền trong quản lý kiến trúc***

- Lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019: *“Công trình kiến trúc có giá trị không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh rà soát, đánh giá hằng năm, lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị để tổ chức quản lý.”.*

Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP: *“1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp, ủy quyền cho cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị.”.*

Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 17 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP: *“Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện về lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị theo quy định tại khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của**Luật Kiến trúc do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện;”.*

- Lập quy chế quản lý kiến trúc (bao gồm quy chế quản lý kiến trúc đô thị, quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn):

Theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng quy chế quản lý kiến trúc và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi ban hành; đối với quy chế quản lý kiến trúc của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I là thành phố trực thuộc trung ương thì phải có ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng.”.*

Theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp, ủy quyền cho cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện lập quy chế quản lý kiến trúc.”.*

Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 17 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP: *“a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện về lập quy chế quản lý kiến trúc theo quy định tại**khoản 1 Điều 8 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện;”.*

- Phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn đối với các điểm dân cư nông thôn:

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 9 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP: *“Đối với quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể phân cấp, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, ban hành.”.*

Theo quy định tại Điểm a khoản 4 Điều 17 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP: *“Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện về phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn quy định tại**khoản 5 Điều 9 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện;”.* Đảm bảo cơ sở để phân cấp thực hiện nhiệm vụ trong việc phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn đối với các điểm dân cư nông thôn

***1.2. Nhiệm vụ, thẩm quyền trong quản lý phát triển đô thị***

- Tổ chức thực hiện hoặc hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo phân cấp, có trách nhiệm tổ chức thực hiện hoặc hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai”.*

Theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP: *“Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện về tổ chức thực hiện hoặc hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai; trách nhiệm bên tiếp nhận bàn giao quy định tại**khoản 3 Điều 4,**điểm c khoản 6 Điều 38 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ) do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.”.*

- Tiếp nhận bàn giao quản lý trong khu đô thị đối với các đô thị trên địa bàn trừ trường hợp bên tiếp nhận bàn giao được quy định theo pháp luật chuyên ngành hoặc là đơn vị có thẩm quyền quản lý được giao trong văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư; thống nhất với chủ đầu tư, báo cáo kết quả bàn giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi; tổ chức cung cấp dịch vụ đô thị hoặc chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc doanh nghiệp để quản lý sau bàn giao:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP: *“3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo phân cấp, có trách nhiệm tổ chức thực hiện hoặc hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.”*

Theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 38 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP: *“c) Bên tiếp nhận bàn giao có trách nhiệm: tiếp nhận bàn giao theo quy định; thống nhất với chủ đầu tư, báo cáo kết quả bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện để theo dõi; tổ chức cung cấp dịch vụ đô thị hoặc chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc doanh nghiệp để quản lý sau bàn giao;”.*

Theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP: *“Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện về tổ chức thực hiện hoặc hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai; trách nhiệm bên tiếp nhận bàn giao quy định tại khoản 3 Điều 4, điểm c khoản 6 Điều 38 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ) do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.”.*

***1.3. Nhiệm vụ, thẩm quyền trong sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch***

- Ký thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước, phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước khi công trình cấp nước có phạm vi cấp nước nằm trên địa giới hành chính của 01 đơn vị hành chính cấp xã:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP: *“Thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước là văn bản pháp lý được ký kết giữa Ủy ban nhân dân hoặc cơ quan được ủy quyền với đơn vị cấp nước thực hiện dịch vụ cấp nước trên địa bàn.”.*

Theo quy định tại khoản 3 Điều 33 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP: *“Đơn vị cấp nước có nghĩa vụ lập và trình Ủy ban nhân dân đã ký Thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước với mình phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước hàng năm và dài hạn trong vùng phục vụ của đơn vị”.*

Theo quy định tại điểm c Khoản 5 Điều 1 Nghị định 98/2019/NĐ-CP: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân) tổ chức lựa chọn đơn vị cấp nước, có sự tham gia của các địa phương trong vùng cấp nước;”.*

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện ký thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước, phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước khi công trình cấp nước có phạm vi cấp nước nằm trên địa giới hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên; Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện ký thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước, phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước khi công trình cấp nước có phạm vi cấp nước nằm trên địa giới hành chính của 01 đơn vị hành chính cấp xã theo quy định tại**khoản 1 Điều 31, khoản 3 Điều 33 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.”.*

***1.4. Nhiệm vụ, thẩm quyền về thoát nước và xử lý nước thải***

- Quy định về chủ sở hữu đối với hệ thống thoát nước: Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là chủ sở hữu hoặc ủy quyền, phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã là chủ sở hữu đối với hệ thống thoát nước theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải.”.*

- Quy định việc xả nước thải vào nguồn tiếp nhận: Theo quy định tại khoản 3, Điều 26 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP: *“Việc xả nước thải vào nguồn tiếp nhận được quản lý thống nhất theo lưu vực. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định phân cấp, quản lý thống nhất các điểm xả; giám sát chất lượng nước thải của hệ thống thoát nước và các hộ thoát nước trên địa bàn tỉnh xả thải trực tiếp vào nguồn tiếp nhận; phối hợp với các địa phương liên quan tổ chức quản lý các điểm xả, chất lượng nước thải xả vào nguồn tiếp nhận theo lưu vực theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước, bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật khác có liên quan.”*.

- Quy định chủ đầu tư xây dựng các công trình thoát nước sử dụng vốn ngân sách nhà nước: Tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP quy định: *“Ủy ban nhân dân theo phân cấp quản lý hoặc đơn vị thoát nước được giao là chủ đầu tư xây dựng các công trình thoát nước sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn do mình quản lý”*.

***1.5. Nhiệm vụ, thẩm quyền chấp thuận vị trí, hướng tuyến, tổng mặt bằng của dự án đầu tư xây dựng tại khu vực không có yêu cầu lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác***

Theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP: *“Việc chấp thuận vị trí, hướng tuyến, tổng mặt bằng của dự án đầu tư xây dựng tại khu vực không có yêu cầu lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác quy định tại khoản 5 Điều 121 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện theo nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp”.*

**2. Cơ sở thực tiễn**

Thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu. Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, để kịp thời phân cấp, phân quyền cho Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh đảm bảo chính xác, đầy đủ và không bỏ sót nhiệm vụ, phù hợp với quy định của pháp luật và năng lực thực hiện của chính quyền cấp xã, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy cải cách hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính và tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục trong lĩnh vực xây dựng. Vì vậy, việc ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước đối với một số nội dung thuộc lĩnh vực kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật để Ủy ban nhân dân cấp xã làm căn cứ thực hiện nhiệm vụ là cần thiết, phù hợp với các quy định của pháp luật và nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.

- Về quản lý kiến trúc: Nội dung phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện về quản lý kiến trúc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND, ngày 07/9/2022. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 Quy định trình tự, thủ tục điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Theo nội dung quyết định, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND nên không còn nội dung phân cấp về quản lý kiến trúc. Do vậy, việc ban hành văn bản phân cấp, phân quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện quy định về quản lý kiến trúc là cần thiết.

- Về quản lý phát triển đô thị; sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch; thoát nước và xử lý nước thải; thẩm quyền chấp thuận vị trí, hướng tuyến, tổng mặt bằng của dự án đầu tư xây dựng tại khu vực không có yêu cầu lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác: Trước đây Sở Xây dựng chưa tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản phân cấp cho cấp huyện. Căn cứ các nghị định nêu trên và Nghị định số 140/2025/NĐ-CP về phân định một số thẩm quyền của cấp huyện về cấp xã, việc ban hành văn bản phân cấp, phân quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý phát triển đô thị; sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch; thoát nước và xử lý nước thải; chấp thuận vị trí, hướng tuyến, tổng mặt bằng của dự án đầu tư xây dựng tại khu vực không có yêu cầu lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Mục đích ban hành văn bản**

Phân cấp, phân quyền, tạo cơ sở pháp lý để Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh thực hiện nhiệm vụ trong quản lý nhà nước về quy hoạch kiến trúc, phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản**

- Xây dựng dự thảo Quyết định bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật.

- Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Bảo đảm công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản.

- Phù hợp điều kiện thực tế của tỉnh và quy định của Trung ương.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Thực hiện Công văn số 4823/UBND-KTN ngày 21/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Sở Xây dựng đã tổ chức xây dựng dự thảo Quyết định Phân cấp trong quản lý nhà nước đối với một số nội dung thuộc lĩnh vực kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, cụ thể:

- Ngày tháng 9 năm 2025 đã tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với hồ sơ dự thảo quyết định (công văn số /SXD-QHKT&NO ngày tháng năm 2025 của Sở Xây dựng).

- Đã được Sở Tư pháp thẩm định (Báo cáo thẩm định số BCTĐ-STP ngày tháng năm 2025).

- Tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Xây dựng hoàn thiện dự thảo quyết định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

Bố cục của dự thảo Quyết định gồm 09 Điều, với các nội dung cơ bản như sau:

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

- Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này Quy định nhiệm vụ, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong quản lý nhà nước đối với lĩnh vực quy hoạch kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật được quy định tại Luật, Nghị định của Chính phủ.

- Đối tượng áp dụng: Áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động trong cách lĩnh vực quy hoạch kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**3. Nội dung cơ bản**

***3.1. Nhiệm vụ, thẩm quyền trong quản lý kiến trúc***

Quy định về thẩm quyền: Lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị; Lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và điểm dân cư nông thôn.

***3.2. Nhiệm vụ, thẩm quyền trong quản lý phát triển đô thị***

Quy định về nhiệm vụ thực hiện/hướng dẫn bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất; tiếp nhận, quản lý khu đô thị; thống nhất với chủ đầu tư, báo cáo kết quả bàn giao cho UBND tỉnh; tổ chức cung cấp dịch vụ đô thị hoặc chuyển giao quản lý.

***3.3. Nhiệm vụ, thẩm quyền trong sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch***

Quy định thẩm quyền về ký thỏa thuận, phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước trong phạm vi 1 xã; kiểm tra định kỳ/đột xuất việc cấp nước an toàn; quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước.

***3.4. Nhiệm vụ, thẩm quyền về thoát nước và xử lý nước thải***

Quy định về chủ sở hữu hệ thống thoát nước trên địa bàn (nguồn vốn ngân sách, nhận bàn giao từ tổ chức/cá nhân). Thẩm quyền quản lý, giám sát điểm xả, chất lượng nước thải; phối hợp quản lý theo lưu vực; chủ đầu tư công trình thoát nước từ ngân sách nhà nước; quản lý nhà nước về thoát nước, xử lý nước thải.

***3.5. Nhiệm vụ, thẩm quyền chấp thuận vị trí, hướng tuyến, tổng mặt bằng của dự án đầu tư xây dựng tại khu vực không có yêu cầu lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác***

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chấp thuận vị trí, hướng tuyến, tổng mặt bằng của dự án đầu tư xây dựng tại khu vực không có yêu cầu lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác trên địa bàn do mình quản lý.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BÀN**

Để thực hiện hiệu quả các nội dung phân cấp cần có các điều kiện bảo đảm sau:

- Về nguồn lực tài chính: Ngân sách nhà nước phải bảo đảm cho UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ được giao, đặc biệt là các nhiệm vụ đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống hạ tầng.

- Về năng lực tổ chức, nhân sự: UBND cấp xã cần nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức để đáp ứng yêu cầu quản lý chuyên ngành phức tạp.

- Về cơ sở vật chất, kỹ thuật: Cần trang bị đầy đủ phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác quản lý, giám sát, kiểm tra.

Thành phần Hồ sơ gửi kèm theo Tờ trình:

1. Dự thảo quyết định.

2. Bản đánh giá việc phân cấp.

3. Bản so sánh, thuyết minh.

4. Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý.

5. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

6. Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Quyết định phân cấp trong quản lý nhà nước đối với một số nội dung thuộc lĩnh vực kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, Sở Xây dựng kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Sở Tư pháp;  - Các Phó Giám đốc Sở;  - Lưu: VT, QHKT&NO. | **GIÁM ĐỐC**  **Bùi Quang Vinh** |